

Số: 21/BC-THKD

Uông Bí, ngày 10 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ giáo dục tiểu học học kì I Năm học 2024– 2025

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo

Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và tự chủ của nhà trường, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục tiểu học

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục môn học phù hợp với tình hình điều kiện thực tiễn nhà trường. Việc xây dựng kế hoạch giáo dục phải đảm bảo đầy đủ đúng mẫu theo Công văn 2345/BGDĐT đồng thời bổ sung điều chỉnh một số nội dung theo Công văn 3969 của Bộ GDĐT. Hiệu trưởng phê duyệt kế hoạch giáo dục được công khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, cơ sở vật chất, chất lượng đội ngũ.

2. Đánh giá quy mô trường, lớp, học sinh

- Tổng số lớp: 10 lớp; 330 học sinh (đạt 100% so với kế hoạch phát triển giáo dục; giảm 20 học sinh so với năm học trước). Trong học kì I có 1 HSKT xin nghỉ học vì lý do sức khỏe). Cụ thể được chia ra như sau:

STT	Khối	Lớp	Tổng số HS	Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	Khuyết tật	Chuyển đi	Chuyển đến	Bán trú	Ghi chú
1	Khối 1	1A1	30	19	25	17	1	0	0	24	
		1A2	29	17	20	11	0	0	0	21	
2	Khối 2	2A1	28	16	16	9	1	0	0	16	
		2A2	30	17	19	13	1	0	0	16	
3	Khối 3	3A1	32	18	23	11	0	0	0	23	
		3A2	27	15	17	8	0	0	0	18	
4	Khối 4	4A1	40	19	28	13	2	0	0	21	
		4A2	38	18	24	13	1	0	0	24	
5	Khối 5	5A1	39	15	25	12	1	0	0	24	
		5A2	37	18	25	11	2	0	0	14	
TỔNG		10 lớp	330	172	222	118	9	0	0	201	

Các lớp học được tổ chức theo đúng Điều lệ và hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ qua đó phát huy được vai trò của HS trong lớp.

3. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tính đến tháng 01/2025, tổng số CBQL, giáo viên, nhân viên có mặt là 21 gồm 19 biên chế và 02 HĐLĐ dưới 12 tháng.

Số giáo viên chia ra như sau: GV tiểu học: 13; GV Âm nhạc: 01; GV Mỹ thuật: 01; GV Tin học: 0 ; GV Tiếng Anh: 02

Cán bộ quản lý						Giáo viên				Nhân viên		
Tổng số	HT	PHT	Tỷ lệ đạt chuẩn và trên chuẩn	Số lượng thừa (+)/thiếu (-) so với quy định	Số lượng thừa (+)/thiếu (-) so với biên chế giao	Tổng số	Tỷ lệ đạt chuẩn và trên chuẩn	Số lượng thừa (+)/thiếu (-) so với quy định	Số lượng thừa (+)/thiếu (-) so với biên chế giao	Tổng số	Số lượng thừa (+)/thiếu (-) so với quy định	Số lượng thừa (+)/thiếu (-) so với biên chế giao
20	1	1	100%	0	0	17	100%	-2	0	2	-1	-1

4. Thực trạng tổ chức dạy và học

4.1. Thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục, tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học và kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của cấp trên: Kế hoạch giáo dục nhà trường; Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025; Kế hoạch về công tác kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025; Kế hoạch đánh giá, xếp loại theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn giáo viên trường tiểu học năm học 2024-2025; Kế hoạch về công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024-2025; Kế hoạch công tác kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2024-2025; Kế hoạch cải tiến chất lượng năm học 2024-2025; Kế hoạch thực hiện công khai theo Thông tư 09; Kế hoạch công tác y tế trường học, Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị, công tác học sinh giáo dục thể chất, thể thao và y tế trường học năm học 2024 – 2025; Kế hoạch thực hiện công tác bán trú năm học 2024-2025...

4.1.1. Thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường

- Bố trí cân đối sĩ số học sinh, chia đều số lượng học sinh người dân tộc thiểu số vào các lớp theo từng khối, đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, sĩ số trung bình 33HS/lớp;

- Sửa chữa, tu bổ nâng cấp hệ thống quạt, điện chiếu sáng, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác dạy và học của giáo viên học sinh;

- Phân công đồng chí PHT xây dựng kế hoạch giáo dục môn học/hoạt động giáo dục và kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và phải đảm bảo các yêu cầu:

+ Các môn học Đạo đức, Tự nhiên- Xã hội, Mĩ thuật, Âm nhạc và Giáo dục thể chất,.. được phép linh hoạt dạy học theo chủ đề, chủ điểm. Môn Tiếng Việt và Toán thực hiện theo cấu trúc thiết kế của sách giáo khoa để đảm bảo tính logic của cấu tạo số, phép tính, các yếu tố hình học, đo lường... trong môn Toán và cấu tạo chữ cái, vần, âm, tiếng, chữ viết trong môn Tiếng Việt.

+ Nội dung giáo dục địa phương là những vấn đề cơ bản hoặc thời sự về văn hoá, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường,... Nội dung này được tích hợp với các môn học và hoạt động trải nghiệm.

+ Linh hoạt trong phân công nhiệm vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường để tổ chức dạy học 2buổi/ngày, 9buổi/tuần, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút. Ngoài 25 tiết (khối lớp 1-2) và 28 tiết quy định (khối lớp 3), 30 tiết quy định (khối lớp 4-5) nhà trường tổ chức hoạt động rèn luyện kỹ năng, thực hành kiến thức đã học, giúp đỡ, bồi dưỡng để học sinh hoàn thành các nội dung học tập. Thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc quy định tại CTGDPT 2018 được ưu tiên xếp vào thời gian học chính khóa;

+ Phân công đồng chí PHT nhà trường và các tổ chuyên môn trực tiếp bồi dưỡng, hướng dẫn các đồng chí GVBM trong việc tiếp cận phương pháp giảng dạy của môn Đạo đức, TNXH, Kỹ thuật, Công nghệ, Tin học để bố trí đủ định mức tiết dạy để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

4.1.2 Thực hiện giáo dục hòa nhập: Năm học 2024-2025, nhà trường có 09 học sinh khuyết tật học hòa nhập. Giáo viên giảng dạy xây dựng kế hoạch, phương pháp dạy học, đánh giá phù hợp với khả năng tiếp thu của trẻ, nhà trường đảm bảo chi trả phụ cấp ưu đãi cho giáo viên trực tiếp giảng dạy người khuyết tật được quy định tại khoản 2, Điều 7 của Nghị định số 28/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ theo hướng dẫn tại công văn số 184/SGD&ĐT-GDTrH ngày 5/8/2016 của Sở GD&ĐT.

4.2. Thực hiện quy chế chuyên môn, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh

- Tiếp tục đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tựu tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Tiếp tục có triển khai Mô hình trường học mới VNEN với hình thức tổ chức học nhóm, trang trí lớp học: việc trang trí lớp học phải đúng nguyên tắc tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả,.. phù hợp với Chương trình GDPT2018.

- Triển khai phương pháp “Bàn tay nặn bột” theo hướng dẫn tại công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013, công văn số 2674/SGD&ĐT-GDTH ngày 15/10/2014. Cụ thể: tiếp tục triển khai thực hiện ở tất cả các khối lớp đối với môn Tự nhiên và xã hội, môn Khoa học. Đối với giáo viên dạy TNXH lớp 1-3, Khoa học lớp 4- 5 yêu cầu thực hiện ít nhất 02 tiết/năm học. Giáo viên được chủ động bố trí thời gian hợp lý để hướng dẫn học sinh học tập.

- Tiếp tục dạy học Mĩ thuật tại tất cả các khối lớp theo PPDH Đan Mạch đảm bảo trong học kỳ thực hiện 01 chủ đề/lớp học.

- Vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học, bài học phù hợp; tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2021 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

Thực hiện dạy học tích hợp các nội dung giáo dục “*kĩ năng sống theo sách Kĩ năng sống, nội dung giáo dục Bác Hồ và những bài học về Bác*” vào tiết THKT ở buổi 2.

- Học kì I, nhà trường tổ chức thành công 6 chuyên đề trong đó có 2 chuyên đề cấp tổ; 04 chuyên đề cấp trường nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh theo chương trình GDPT 2018.

Nhà trường cử CBQL, GV tham gia đầy đủ các chuyên đề cấp thành phố, chuyên đề cấp cụm cũng như các đợt tập huấn để CBQL, GV được bồi dưỡng nâng cao trình độ và nghiệp vụ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

- Công tác kiểm tra, đánh giá học sinh: Nhà trường tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng quy định việc đánh giá xếp loại học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT; sử dụng hiệu quả phần mềm SMAS trong quản lý và đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường; sử dụng Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục và Học bạ số trong đánh giá, quản lý kết quả giáo dục học sinh trích xuất trên phần mềm SMAS. Nghiêm túc cập nhật kết quả đánh giá lên trang Cơ sở dữ liệu ngành.

- Tổ chức kiểm tra định kỳ: Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc lưu trữ hồ sơ theo quy định. Đã tổ chức KTĐK giữa HKI, Cuối HKI. Cập nhật kết quả trên phần mềm kịp thời và thực hiện trích xuất kết quả các kỳ kiểm tra lưu hồ sơ theo quy định.

5. Đánh giá về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

- Về đội ngũ giáo viên: Tổng số giáo viên đến tháng 12/2024: 16 đ/c. Trong đó:

+ GV văn hoá: 13 đồng chí (02 GV đang nghỉ thai sản)

+ GVBM: 04 đồng chí (Âm nhạc, Mĩ thuật, Tiếng Anh);

+ TPT: 01 đồng chí (GV kiêm nhiệm)

Đội ngũ giáo viên của nhà trường được đảm bảo các quyền theo quy định của Điều lệ trường tiểu học. Trong năm học không có giáo viên nào vi phạm phải bị xử lí kỉ luật. 100% giáo viên được tham gia tập huấn về thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Trong học kỳ I, nhà trường đã tiến hành tổ chức Hội thi GVCN lớp giỏi. Kết quả đã có 08 giáo viên đạt danh hiệu GVCN lớp giỏi cấp trường.

- Về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học:

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về tiêu chuẩn CSVC các trường mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều

cấp học; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học; Thông tư số 16/2019/TT-BGDĐT ngày 04/10/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo và Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024, thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Cơ sở vật chất của nhà trường tương đối đầy đủ, đáp ứng được yêu cầu dạy - học trong giai đoạn đổi mới. Nhà trường có tổng diện tích là 6534,1m², đạt 17,8 m²/ HS. Diện tích xây dựng công trình và diện tích sân vườn đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8793:2011 về yêu cầu thiết kế trường tiểu học. Nhà trường có hệ thống cây xanh bóng mát, vườn hoa đảm bảo trường học thân thiện. Hệ thống cổng trường, tường rào đảm bảo theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học. Tổng số phòng học: 13 phòng. Diện tích phòng học đạt tiêu chuẩn theo quy định Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8793:2011 về yêu cầu thiết kế trường tiểu học, diện tích 50m²/ phòng. Phòng học, bàn ghế và bảng lớp đảm bảo theo quy định tại TT liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT. Phòng học có hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống quạt; có hệ thống tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học.

- Nhà trường có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường. Hệ thống máy tính của nhà trường được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học.

- Trong năm, nhà trường đầu tư, bổ sung mua sắm thêm một số TBDH có chất lượng được bổ sung vào kho thiết bị dạy học của nhà trường. Thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Hàng tuần, giáo viên lập phiếu mượn và thực hiện mượn trả đồ dùng và sử dụng trong các tiết dạy theo đúng quy định, từ đó góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Về duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia: Tiếp tục thực hiện Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia; Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở GDPT và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT. Đề tiếp tục chu kỳ 2020 - 2025 cho công tác tự đánh giá của nhà trường đạt kết quả.

- Về công tác lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo: Đội ngũ CBQL của nhà trường có đủ theo Điều lệ trường tiểu học, trình độ đào tạo đáp ứng các tiêu chí của trường chuẩn QG mức độ 2. CBQL được đánh giá đạt Tốt theo Chuẩn HT và PHT. CBQL tham gia tập huấn đầy đủ các lớp bồi dưỡng về chuyên môn do Phòng GD&ĐT tổ chức, có năng lực trong công tác điều hành chỉ đạo nhà trường.

- Công tác kiểm tra nội bộ:

+ Kiểm tra công tác Quản lý và lưu giữ Hồ sơ của các đ/c: Kế toán; Nhân viên Thư viện – Thiết bị; TPT Đội; Phó Hiệu trưởng và các tổ chuyên môn kết quả cụ thể:

+ Cá nhân: Xếp loại Khá: 02 đ/c (Lương Thị Định và Nguyễn Thị Oanh); Xếp loại Tốt: 02 đ/c (Phó Hiệu trưởng và TPT Đội).

+ Hồ sơ tổ chuyên môn: Xếp loại Tốt

+ Thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra nội bộ (kiểm tra chuyên đề và kiểm tra thực hiện nhiệm vụ được giao). Tổng số GV được kiểm tra: 10 đồng chí kết quả cụ thể:

STT		Kết quả xếp loại từng lĩnh vực		Xếp loại chung
		Chất lượng chính trị, đạo đức, lối sống	Chuyên môn nghề nghiệp	
II. Kiểm tra toàn diện				
1	Nguyễn Thị Miện	Tốt	Khá	Khá
2	Nguyễn Thị Thanh Thùy	Tốt	Khá	Khá
3	Ngô Thị Lan	Tốt	Khá	Khá
4	Phạm Thị Đông	Tốt	Khá	Khá
5	Lý Thị Thơm	Tốt	Khá	Khá
6	Nguyễn Thị Thùy	Tốt	Khá	Khá
7	Nguyễn Thị Nga	Tốt	Tốt	Tốt
8	Dương Thị Bích nhân	Tốt	Khá	Khá
II. Kiểm tra chuyên đề				
1	Mã Thị Phương Thúy	Khá	Khá	Khá
2	Đặng Thị Thìn	Khá	TB	Khá

Tổng hợp chung kết quả KTNB học kì I năm học 2024-2025 của giáo viên:

Tốt		Khá		Đạt yêu cầu		Chưa ĐYC	
SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
01	10%	09	90%	0	0	0	0

6. Đánh giá chung

6.1. Kết quả đạt được

- Trường Tiểu học Kim Đồng đã triển khai thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, đạt được những kết quả tích cực, kịp thời ban hành các văn bản, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học theo chỉ đạo của Phòng GDĐT. Thực hiện quyền tự chủ của Nhà trường trong việc vận dụng chương trình, sách giáo khoa, điều chỉnh tài liệu tổ chức hoạt động dạy học linh hoạt, hiệu quả sát đối tượng học sinh, trong đó chú trọng quản lý hoạt động dạy học của giáo viên. Năm học 2024 - 2025, nhà trường huy động được 100% số trẻ trong độ tuổi ra lớp và duy trì số lượng đến cuối Học kỳ I là: 330 HS. Cùng với các trường trên địa bàn xã làm tốt công tác giữ chuẩn Phổ cập GDTH đúng độ tuổi năm 2024; Hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp trên tiếp tục công nhận đạt chuẩn phổ cập GDTH đúng độ tuổi cấp độ 3.

* Chất lượng giáo dục trong học kỳ I năm học 2024-2025 (*Phụ lục 1*)

+ Số HS chưa hoàn thành môn tiếng Việt: 01 HS (2A2) chiếm 0,3%

+ Số HS xếp loại CCG của năng lực Tự chủ và tự học: 01 HS (2A2) chiếm 0,3%

+ Số HS xếp loại CCG của năng lực Giải quyết vấn đề và sáng tạo: 01 HS (2A2) chiếm 0,3%

+ Số HS xếp loại CCG của năng lực Ngôn ngữ: 01 HS (2A2) chiếm 0,3%

+ Số HS xếp loại CCG của phẩm chất Chăm chỉ: 01 HS (2A2) chiếm 0,3%

+ Tham gia cuộc thi “Vì Quảng Ninh giỏi Tiếng anh” có 01 HS tham gia thi cấp Tỉnh xong kết quả đạt chưa cao.

+ Thành lập đội tuyển thi IEO cấp trường, cấp TP (10 học sinh tham gia – Khối 3,4,5) (*Cấp trường không có giải do HS đang thi bị mất điện, hệ thống không cập nhật kết quả.*)

+ Tổ chức hội thi Giao lưu “Viết chữ và trình bày bài đẹp cấp trường” có 11/15 thầy cô đạt giải (gồm: 05 giải Nhì; 06 giải Ba); Giải tập thể lớp 10/10 lớp đạt giải (02 giải Nhất; 01 giải Nhì; 6 giải Ba; 01 giải KK) và 61 giải viết chữ đẹp của HS (gồm 04 giải Nhất; 9 giải Nhì; 19 giải Ba; 29 giải KK). Thành lập đội tuyển tham gia Giao lưu “Viết chữ và trình bày bài đẹp cấp thành phố” gồm 10 HS và 2 giáo viên, đạt kết quả cụ thể như sau:

+ Về phía GV: 5/5 GV tham gia đạt giải KK.

+ Về Học sinh: 4/10 HS tham gia đạt giải.

* Kết quả Hoạt động ngoài giờ, Công tác Đội:

- Duy trì thực hiện tốt nền nếp các HĐ sinh hoạt Đội, hoạt động ngoài giờ học.

- Tổ chức thành công Đại hội Liên đội, kiện toàn BCH liên đội (tháng 11)

- Thành lập xong các CLB Tiếng Anh; Năng khiếu Văn, Toán. Tổ chức cho câu lạc bộ đi vào sinh hoạt.

- Phối kết hợp với Hội Cựu Chiến binh xã Thượng Yên Công duy trì hiệu quả mô hình Cổng trường Đảm bảo An toàn giao thông.

- Đội Cờ đỏ, đội xung kích ATGT các khối lớp tích cực tham gia và hoạt động có hiệu quả.

- Tham gia tập huấn nghiêm túc theo kế hoạch PGD, HĐĐ các cấp.
- Duy trì nghiêm túc các hoạt động viết bài, đăng tin công TTĐT, trang Facebook của nhà trường.
- Tuyên truyền, nhắc nhở, kí cam kết với HS, cha mẹ học sinh thực hiện tốt Luật giao thông. Đặc biệt thực hiện việc đội mũ bảo hiểm khi đi xe mô tô, xe đạp điện.
- Vận động HS mua tắm hồ trợ người mù thành phố trên tinh thần tự nguyện của HS. Mua ủng hộ được 600 gói tắm.
- Phát động phong trào 1000đ thấp sáng ước mơ thiếu nhi Ưông Bí, Chương trình kế hoạch nhỏ được 100% HS và GV tham gia tích cực.
- Tham gia ủng hộ chương trình “Tết yêu thương” đạt gần 4 triệu đồng.
- * Các hoạt động lớn:
 - Tổ chức thành công các buổi Sinh hoạt dưới cờ có chất lượng, có nội dung tuyên truyền sâu sắc tới toàn thể HS.
 - + Tổ chức Vui Tết Trung thu cho HS đơn giản, ý nghĩa (*Thôn Năm Mẫu 2 tặng 2 000 000đồng cho các lớp mua quà cho HS*).
 - + Nộp sản phẩm dự thi “Kể chuyện theo sách năm 2024; Khai mạc – Bế mạc HKPD cấp trường, tổ chức các giải TDTT theo đúng kế hoạch (Giải Điền kinh và giải Bông đá), thành lập đội tuyển tham gia thi giải điền kinh cấp thành phố đạt 01 huy chương Bạc ở nội dung Chạy 60m. Thành lập đội tuyển Điền Bổng đá gồm 8 HS để tham gia thi giải Thành phố 13/01/2024).
 - + Tổ chức thành công hoạt động tập thể tháng 11 với chủ đề “Biết ơn thầy cô giáo” với các nội dung như: Hội diễn văn nghệ Chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, mỗi khối lớp đăng kí tham gia 01 tiết mục đạt kết quả để tham gia công diễn vào lễ mít tinh chào mừng ngày 20/11 – Ngày Nhà giáo Việt Nam đạt 5/5 tiết mục xếp giải A; Cuộc thi làm tập san/báo tường (Báo điện tử trực tuyến) đối với các khối lớp đạt kết quả cụ thể như sau: Giải tập san đẹp nhất: Khối 3; Giải tập san có nội dung hay nhất: Khối 4; Giải tập san sáng tạo nhất: Khối 1; Giải tập san ấn tượng nhất: Khối 2; Giải tập san được bình chọn nhiều nhất: Khối 3 với gần 12 nghìn lượt like và chia sẻ.
 - + Hoạt động tập thể tháng 12 với chủ đề “Theo chân anh bộ đội Cụ Hồ” với các nội dung: Dâng hương ở nhà bia tưởng niệm của xã; Ôn lại truyền thống và ý nghĩa ngày 22/12; Rèn luyện tác phong theo anh bộ đội Cụ Hồ; Trò chơi “Giải mật thư” và các trò chơi dân gian.
 - + Tham gia cuộc thi vẽ tranh với chủ đề “Vẽ tranh Di sản thiên nhiên Thế giới Vịnh Hạ Long” đạt 15 bài chất lượng.
 - Tham và tặng hoa chúc mừng BCH Quân sự Thành phố và Bộ đội Thông tin Yên Tử nhân ngày 22/12 – Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam. Tổ chức Hoạt động NGLL tháng 12 với Chủ đề: Truyền thống anh hùng

kết hợp Tổng kết HKPD cấp trường, dâng hương, dọn vệ sinh tại Nhà tưởng niệm xã Thượng Yên Công (13h30 ngày 19/12).

- Triển khai Cuộc thi “Ý tưởng trẻ thơ” đến thời điểm hiện tại chưa tổng hợp; cuộc thi Tem thư kết quả đạt chưa cao.

6.2. Tồn tại, hạn chế

*** Học sinh:** Một số HS khi tham gia giao thông chưa đội mũ bảo hiểm. Phụ huynh chưa dừng đỗ xe đúng nơi quy định.

- HS ra vệ sinh còn lang thang không vào lớp ngay. Thời gian đầu giờ HS truy bài còn đi vệ sinh

- Các công trình măng non của các lớp chưa được chăm sóc thường xuyên
- Chưa có ý thức bảo vệ của công tiết kiệm điện nước còn lãng phí;
- Còn HS nói bậy, chửi thề, kỹ năng mềm, kỹ năng giao tiếp còn hạn chế.
- Chữ viết của HS chưa đẹp, sai chính tả,... Chưa rèn được thói quen giữ vở sạch, viết chữ đẹp.
- Trong học sinh còn có hành vi bạo lực học đường: bắt nạt em nhỏ, bắt em nhỏ, bạn trong lớp mang quà bánh, tiền đến để nộp,...

*** Giáo viên**

- Một số đồng chí chưa thật sự quan tâm đến học sinh, sử dụng hình thức trách phạt không phù hợp, sử dụng ngôn ngữ chưa chuẩn mực, chưa tôn vinh được giá trị của nghề.

- Hình thức và PP giảng dạy của một số đồng chí còn chưa linh hoạt, phân bổ thời gian các hoạt động chưa hợp lý... hiệu quả giờ dạy chưa thật sự có chất lượng.

- Trong giảng dạy giáo viên còn nói nhiều, sử dụng thiết bị dạy học chưa thường xuyên, chưa áp dụng được thường xuyên các PP dạy học phát triển năng lực học sinh, khai thác kiến thức bài chưa sâu...

- GV chưa tích cực rèn chữ viết cho HS

6.3. Xếp loại lớp trong học kì I

- Tổng số lớp xếp loại: 10/10 lớp

+ Lớp xuất sắc: 4/10 lớp (1A2; 3A1; 4A1; 4A2)

+ Lớp tiên tiến: 6/10 lớp (1A1; 2A1; 2A2; 3A2, 5A1, 5A2)

6.2. Khó khăn

- Việc tổ chức dạy học Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cho học sinh lớp 3-5 chưa thực sự hiệu quả do trường chưa có máy tính để học sinh thực hành, giáo viên giảng dạy không được đào tạo đúng chuyên ngành.

- Thiết bị, đồ dùng dạy học tối thiểu lớp 2,3,4 được trang bị chưa kịp thời, gây khó khăn trong tổ chức thực hiện dạy và học trong các nhà trường. Cơ sở vật chất

một số phòng bộ môn còn thiếu chưa đáp ứng theo Chương trình GDPT 2018, nhà trường hiện còn thiếu phòng chức năng, 01 phòng học bộ môn, 01 phòng thiết bị giáo dục (*theo tiêu chuẩn của trường Chuẩn QG mức độ 2*).

- Do thiếu giáo viên văn hóa nên giáo viên dạy tiếng Anh, giáo viên dạy Âm nhạc, Mỹ thuật phải kiêm nhiệm dạy không đúng với chuyên ngành đào tạo phải dạy môn Đạo đức, TNXH, Kỹ thuật nên có phần ảnh hưởng đến hiệu quả làm việc, đến chất lượng giáo dục chung của nhà trường.

- Công tác theo dõi, chăm sóc sức khỏe cho HS còn hạn chế do nhà trường không có nhân viên y tế, nhân viên phụ trách thiết bị- thư viện kiêm nhiệm công tác y tế nên không có chuyên môn nghiệp vụ.

6.3. Nguyên nhân, giải pháp

Chất lượng đội ngũ giáo viên mặc dù có nhiều cố gắng trong học tập nâng cao trình độ, song một số giáo viên còn hạn chế về năng lực và trong việc cập nhật phương pháp, kỹ thuật dạy học mới. Chất lượng học sinh chưa được đồng đều giữa khu vực trung tâm và khu Khe Sù có nhiều học sinh dân tộc thiểu số. Một số ít giáo viên mới vào nghề chất lượng giờ dạy chưa cao.

6.4. Những bài học kinh nghiệm

Nhà trường tích cực tuyên truyền phổ biến pháp luật, tăng cường công tác nêu gương để nhân rộng mô hình những gương điển hình tiên tiến để làm gương cho đồng nghiệp.

Quan tâm chỉ đạo tốt công tác chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ để nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

Tăng cường bồi dưỡng tiếng Việt (nhất là với học sinh người dân tộc thiểu số) bằng các nhiều hình thức như tổ chức các câu lạc bộ, sân chơi trí tuệ hay các hoạt động ngoài giờ lên lớp, bổ sung nhiều sách tuyên hay cho thư viện, chỉ đạo nhân viên thư viện tổ chức giới thiệu sách 01 buổi/ tháng... để kích thích và bồi dưỡng năng lực tiếng Việt cho học sinh để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM ĐẾN KHI KẾT THÚC NĂM HỌC

1. Tổ chức thực hiện linh hoạt chương trình giáo dục phổ thông

Hoàn thành nhiệm vụ năm học, hoàn thành các chỉ tiêu thi đua đã đề ra cho năm học 2024-2025.

Thực hiện rà soát; tăng cường cơ sở vật chất nhà trường đáp ứng điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT.

Tổ chức tốt kiểm tra định kì cuối năm và bàn giao chất lượng.

Tổ chức tốt các chuyên đề cấp trường, cấp tổ và các hội thi theo kế hoạch của nhà trường và của PGD;

Tăng cường các biện pháp tuyên truyền phòng ngừa các dịch bệnh, phối

hợp với Y tế xã để chăm sóc sức khỏe cho học sinh, đảm bảo vệ sinh an toàn trong nhà trường.

2. Chuẩn bị các điều kiện triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Về đội ngũ giáo viên: Cần tích cực học tập, nghiên cứu các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục; thường xuyên liên hệ với PHHS, giải đáp những thắc mắc của PHHS và nhân dân về những thay đổi theo đúng bản chất vấn đề để định hướng dư luận một cách đúng đắn.

- Về cơ sở vật chất: Đảm bảo về CSVC, TBDH thực hiện chương trình GDPT mới

- Về dạy học môn Ngoại ngữ, Tin học: Tham mưu các cấp có thẩm quyền xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên, đặc biệt giáo viên Tin học. Đề nghị được bố trí thêm 01 giáo viên Tin học để đảm bảo số lượng giáo viên thực hiện chương trình GDPT 2018.

3. Dự kiến thời gian kết thúc năm học 2024-2025: ngày 30/5/2025

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Phòng GD&ĐT tham mưu với UBND thành phố bổ sung biên chế các giáo viên, nhân viên còn thiếu theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT UB(b/c);
- UBND xã (b/c);
- PHT, Các tổ chuyên môn trong trường(t/h);
- Công TTĐT;
- Lưu NT(th/h).

HIỆU TRƯỞNG



Dương Thị Hồng Luyến

